TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TY** **TỈNH BẮC GIANG** Bản án số: 13/2020/HSST Ngày 27/3/2020	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TY, TỈNH BẮC GIANG

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà*: Ông Bùi Tư Duy
- *Các Hội thẩm nhân dân*: Ông Giáp Hồng Thanh.
Bà Nguyễn Thị Kim Oanh.
- *Thư ký phiên toà*: Bà Dương Thị Hương- Thư ký Toà án nhân dân huyện TY, tỉnh Bắc Giang.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TY tham gia phiên toà*: Bà Nguyễn Thị Bộ - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 3 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện TY, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 13/2020/TLST-HS ngày 28 tháng 02 năm 2020, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2020/ QĐXXST-HS, ngày 09/3/2020, đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Hữu H, Sinh ngày: 01 tháng 10 năm 1983;

- Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam;

- Nơi cư trú: Thôn VT, xã LC, huyện TY, tỉnh Bắc Giang

- Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh ; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Sửa chữa ô tô; Trình độ học vấn: 12/12; Họ và tên cha: Nguyễn Văn H1, sinh năm 1960; Họ và tên mẹ: Dương Thị H2, sinh năm 1963; Vợ: Nguyễn Thị Bích H3, sinh năm 1986; Đều trú tại thôn VT, xã LC, huyện TY, tỉnh Bắc Giang; Con: Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2010, con nhỏ sinh năm 2016; Tiền án, Tiền sự: Chưa; Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam, hiện đang áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. (có mặt tại phiên tòa).

Bị hại: Anh Phùng Tiến H4, sinh năm 1993. (đã chết).

Nơi cư trú: thôn TS, xã PS, huyện TY, tỉnh Bắc Giang

Người đại diện hợp pháp của bị hại:

- Ông Phùng Tiến C sinh năm 1964. (là bố đẻ của bị hại).

- Bà Dương Thị N, sinh năm 1966. (là mẹ đẻ của bị hại).

Đều cư trú: thôn TS, xã PS, huyện TY, tỉnh BG

(Bà N ủy quyền cho ông C. Ông C vắng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh Nguyễn Văn H5, sinh năm 1985 (vắng mặt).

Nơi cư trú: thôn TT, xã LC, huyện TY, tỉnh Bắc Giang;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các cài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 06/11/2019, anh Nguyễn Văn C1- sinh năm 1976, trú tại: thôn TT, xã LC, huyện TY, tỉnh Bắc Giang điều khiển chiếc xe ô tô biển kiểm soát 98C- 030.73 đến Gara ô tô của Nguyễn Hữu H- sinh năm 1983, trú tại: thôn VT, xã LC, huyện TY, tỉnh Bắc Giang để thay dầu máy. Sau khi yêu cầu H thực hiện việc thay dầu máy, anh C1 để chiếc ô tô BKS 98C-030.73 và chìa khóa xe ô tô tại Gara và hẹn H sáng hôm sau đến lấy xe. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày 06/11/2019, Nguyễn Hữu H (H có giấy phép lái xe ô tô hạng B2 được điều khiển xe ô tô tải trọng dưới 3500kg) muốn điều khiển chiếc xe ô tô BKS 98C- 030.73 (xe tải thùng kín có tải trọng 6610 kg) vào trong Gara nên H đã đi quan sát xung quanh xe ô tô và nhờ bố đẻ là ông Nguyễn Văn H1- sinh năm 1960, trú tại: thôn VT, xã LC, huyện TY, tỉnh Bắc Giang đứng phía sau xe ô tô quan sát và ra hiệu cho H lùi xe ô tô. H ngồi lên xe ô tô nổ máy thì thấy bên phải của H có một chiếc xe ô tô biển kiểm soát 98C-177.23 cũng là xe tải thùng kín có tải trọng tương tự như xe ô tô BKS 98C- 030.73 che khuất tầm nhìn phía bên phải nhưng H vẫn tự ý điều khiển chiếc xe ô tô BKS 98C-030.73 lùi ra đường liên xã CX-LC. Khi H thực hiện thao tác lùi xe lần thứ nhất nhưng chưa vào được vị trí cần đỗ nên H điều khiển xe ô tô tiến lên một đoạn rồi tiếp tục lùi xe ô tô chuyển động ra đường liên xã Cao Xá- Lam Cốt thuộc Km 8+860 thì anh Phùng Tiến H4- sinh năm 1993, trú tại: thôn TS, xã PS, huyện TY, tỉnh Bắc Giang đang điều khiển xe mô tô Wave màu xanh biển kiểm soát 98B1-918.13 đi theo hướng xã CX đi xã LC đã đâm thẳng vào vị trí thanh kim loại nối sắt si và thanh chắn đuôi thùng bên phải và giá gắn đèn tín hiệu đuôi thùng bên phải của xe ô tô 98C- 030.73. Hậu quả làm Phùng Tiến H4 và xe mô tô 98B1- 918.13 bị ngã, đổ ra đường. Anh H4 được mọi người đưa đi cấp cứu nhưng do thương tích nặng nên đã tử vong hồi 21 giờ 40 phút cùng ngày.

**** Kết quả khám nghiệm hiện trường:***

Hiện trường nơi xảy ra tai nạn là đoạn đường thẳng, lòng đường rộng 6.50 m. Theo hướng CC, xã LC đi DDT, LC, lề phải đường rộng 0.45 m, lề trái đường rộng 0.60 m. Phía trước và sau hiện trường nơi xảy ra tai nạn không phát hiện có hệ thống báo hiệu giao thông đường bộ.

- Ghi nhận việc đánh số thứ tự vị trí như sau:

+ Dấu vết số (1) là vùng máu dạng vũng,

+ Dấu vết số (2) là vùng mảnh nhựa vỡ màu xanh, đen, trắng.

- Xác định các điểm mốc và mép đường làm chuẩn:

+ Lấy mép đường bê tông bên phải hướng Cầu Chản, Lam Cốt đi Đình Tế, Lam Cốt làm chuẩn.

+ Xác định cột viễn thông C7 ngoài lề đường bên phải hướng Cầu Chản, Lam Cốt đi Đình Tế, Lam Cốt làm điểm mốc.

Mô tả dấu vết:

- Tại hiện trường phát hiện xe mô tô BKS: 98B1- 918.13 đỗ nghiêng bên phải, toàn bộ xe nằm trong lòng đường bê tông, đầu xe quay hướng Đình Tế, Lam Cốt. Đo từ mép đường bê tông lấy làm chuẩn đến:

+ Tâm trục trước xe mô tô BKS: 98B1- 918.13 là 1.80 m.

+ Tâm trục sau xe mô tô BKS: 98B1- 918.13 là 1.90 m.

Bên cạnh vị trí xe mô tô BKS 98B1- 918.13 đổ phát hiện vùng máu dạng vũng (1) có kích thước (1.70 x 0.90) m. Đo từ tâm vùng máu dạng vũng (1) đến:

+ Mép đường bê tông lấy làm chuẩn là 2.60 m.

+ Tâm trục trước xe mô tô BKS 98B1- 918.13 là 1.40 m.

+ Tâm trục sau xe mô tô BKS: 98B1- 918.13 là 0.70 m.

Quanh khu vực xe mô tô BKS: 98B1- 918.13 đổ phát hiện vùng mảnh nhựa vỡ màu xanh, đen, trắng (2) kích thước (4.00 x 2.30) m. Tâm vùng nhựa vỡ (2) cách tâm vùng máu dạng vũng (1) là 0.10 m. Đo từ tâm vùng nhựa vỡ (2) đến:

+ Mép đường bê tông lấy làm chuẩn là 2.70 m.

+ Tâm trục trước xe mô tô BKS 98B1- 918.13 là 1.53 m.

+ Tâm trục sau xe mô tô BKS 98B1- 918.13 là 0.85 m.

Xe ô tô BKS 98C- 030.73 đỗ ngoài lề đường bên phải, đầu xe quay hướng vào gara ô tô H Hương. Đo từ mép đường bê tông lấy làm chuẩn đến:

+ Tâm đầu trục trước bên trái xe ô tô BKS 98C- 030.73 là 10.40 m.

+ Tâm đầu trục sau bên trái xe ô tô BKS 98C- 030.73 là 4.10 m.

+ Tâm đầu trục trước bên phải xe ô tô BKS 98C- 030.73 là 10.80 m.

+ Tâm đầu trục sau bên phải xe ô tô BKS 98C- 030.73 là 4.50 m.

Tiến hành đo từ tâm trục sau bên trái xe ô tô BKS 98C- 030.73 đến:

+ Tâm vùng máu dạng vũng (1) là 6.70 m.

+ Tâm trục trước xe mô tô BKS 98B1- 918.13 là 6.05 m.

+ Tâm trục sau xe mô tô BKS 98B1- 918.13 là 6.00 m.

Đo từ điểm mốc là cột viễn thông C7 đến:

+ Tâm trục trước xe mô tô BKS 98B1- 918.13 là 4.70 m.

+ Tâm trục sau xe mô tô BKS 98B1- 918.13 là 5.72 m.

+ Tâm đầu trục trước bên trái xe ô tô BKS 98C- 030.73 là 9.05 m.

+ Tâm đầu trục sau bên trái xe ô tô BKS 98C- 030.73 là 4.80 m

Tiến hành đo từ trung điểm tiếp giáp giữa đường bê tông liên xã với gara ô tô H Hương đến:

+ Tâm đầu trục sau bên trái xe ô tô BKS 98C- 030.73 là 4.30 m.

+ Tâm đầu trục trước xe mô tô BKS 98B1- 918.13 là 2.80 m.

+ Tâm đầu trục sau xe mô tô BKS 98B1- 918.13 là 2.10 m.

Quá trình khám nghiệm hiện trường đã tạm giữ

+ 01 (một) xe mô tô BKS 98B1-918.13

+ 01 (một) xe ô tô BKS 98C-030.73.

+ Mảnh nhựa vỡ màu xanh, trắng, đen.

**** Kết quả khám xe mô tô 98B1- 918.13:***

- Xe không gương chiếu hậu.

- Toàn bộ phần nhựa ốp ngực xe, cụm đèn chiếu sáng đèn xi nhan hai bên trái, phải, phía trước, vùng bao đồng hồ, đầu xe vỡ rời khỏi xe rơi mất.

- Tay lái cong vênh, gãy kim loại kích thước nhỏ nhất là (52 x 35) cm, trên bề mặt có vết gãy vỡ kim loại kích thước (3 x 3) cm.

- Cụm chân tay bóp phanh tay bên phải cong vênh trên bèe mặt có vết chà sát xước kim loại kích thước (3 x 1.3) cm.

- Bề mặt giá đỡ chân gương bên trái có vết mài khuyết kim loại kích thước (1.7 x 0.2) cm.

- Cụm đồng hồ gãy định vị treo tự do.

- Lá chắn bùn trước bánh trước vỡ rời khỏi xe mất.

- Mặt ngoài giảm sóc trước bên phải có vết chà sát làm sạch bụi bám dính chất màu đen nghi sơn kích thước (14 x 2)cm.

- Khung xe cong gập hướng từ trước về sau.

- Cánh yếm bên phải có vết gãy vỡ nhựa kích thước (24 x 5)cm, mặt ngoài cánh yếm bên phải có vết chà sát sơn kích thước (14 x 15)cm.

- Cánh yếm bên trái có vết vỡ nhựa kích thước (13 x 10)cm.

- Giá đỡ kim loại của ốp ngực xe cong vênh hướng từ trước về sau, từ dưới lên trên, trên bề mặt có vết mài sát kim loại làm sạch bụi kích thước (7 x 6)cm.

- Tại vị trí ốp sườn xe bên trái và bề mặt lốc máy bên trái có bám dính chất màu nâu đỏ (nghi máu) kích thước (34 x 26) cm.

- Để chân trước bên phải cong vênh hướng từ trước về sau, từ dưới lên trên, đầu để chân có vết rách cao su hở lõi sắt kích thước (2 x 2)cm, đầu lõi sắt có vết chà sát kim loại kích thước (1 x 1)cm.

- Đầu bàn đạp phanh chân có vết mài sát kim loại kích thước (3x0.5) cm.

- Cổ phốt của xe cong vênh hướng từ trước về sau, tạo khe hở kích thước 0.5cm.

- Kỹ thuật an toàn phương tiện: Hệ thống treo, hệ thống phanh, đèn chiếu sáng không còn tác dụng, hư hỏng do va chạm giao thông.

**** Kết quả khám xe ô tô 98C- 030.73***

Xe ô tô BKS 98C- 030.73 màu đỏ trắng, đã qua sử dụng, nhãn hiệu CHIEN THANG, số loại CT7TM2, loại xe tải thùng kín, màu sơn ghi đỏ.

- Phần đầu xe không có dấu vết gì liên quan đến tai nạn giao thông.

- Phần sườn xe bên phải, sườn xe bên trái không có dấu vết gì liên quan đến tai nạn giao thông.

- Kích thước bao xe (1137,5 x 250.0 x 386.0) cm.

- Đầu thanh kim loại nằm ngang của sắt si phía sau bên phải xe có vết chà sát bám dính vải sợi màu trắng kích thước (5 x 3.5)cm, bám dính chất màu nâu đỏ (nghi máu), kích thước (12 x 10)cm, tâm cách mặt đất 100 cm, vùng vết chà sát làm sạch bụi kích thước (14 x 57)cm.

- Phía sau bên phải thùng xe có gắn đèn led, giá đỡ đèn led cong vênh hướng từ ngoài vào trong, đèn led vỡ kích thước (13 x 6.5) cm, tâm vùng vỡ cách mặt đất 126cm.

- Thanh kim loại gắn xiên chéo phía sau bên phải, bên dưới thùng xe cong gập hướng từ ngoài vào trong bề mặt thanh kim loại có vết chà sát kích thước (14x1) cm, có vết bám dính chất màu nâu đỏ nghi máu, kích thước (3.5 x 1.5)cm, miếng kim loại phía dưới, phía sau thùng xe bên phải cong gập hướng từ ngoài vào trong, bề mặt có vết chà sát kim loại kích thước (10 x 2) cm.

- Thanh kim loại bên phải có nối sắt si và thanh chắn phía sau cong vênh hướng từ ngoài vào trong, trên bề mặt có vết rạn vỡ kim loại, chà sát làm sạch bụi, bám dính chất màu xanh (nghi sơn) kích thước (30 x 10)cm, rạn vỡ kim loại có độ dài 6cm.

- Phía sau, bên trái thùng xe tại thanh kim loại nối sắt si và thanh chắn bùn phía sau, cong vênh hướng từ trong ra ngoài, thanh kim loại có vết rạn vỡ kim loại kích thước (7 x 1)cm, bề mặt có vết chà sát làm sạch bụi bám dính chất màu xanh (nghi sơn) kích thước (34 x 15)cm.

- Kỹ thuật an toàn phương tiện: Hệ thống còi, đèn chiếu sáng, phanh, hệ thống lái, gương, gạt nước, kính chắn gió, côn, ga, số còn tác dụng.

**** Kết quả khám nghiệm tử thi Phùng Tiến H4:***

- Tử thi mặc áo khoác ni-lon màu đỏ, trang phục áo sơ mi dài tay màu trắng, mặc quần dài màu màu đen, trong mặc quần đùi màu xanh xẫm.

- Chiều dài tử thi 1.68 m, thể tạng phát triển bình thường.

- Tình trạng tử thi đang trong giai đoạn mềm lạnh.

- Các vết tổn thương trên cơ thể:

+ Vùng đầu: Tóc đen, vùng thái dương đỉnh phải có vết thương rách da kích thước (14 x 2) cm, bờ mép nham nhở, tụ máu sâu đến xương. Vùng đỉnh trái có vết thương rách da kích thước (3.5 x 1) cm, bờ mép nham nhở tụ máu, sâu đến xương. Vùng trán có hai vết chợt da kích thước (2.5 x 1.5) cm và (1 x 0.5) cm.

+ Vùng mặt: Mắt nhắm tự nhiên, hai mũi đọng máu màu đỏ, miệng, hai tai khô. Cung mày trái có vết chợt da kích thước (2 x 1)cm, vùng má phải có vết thương rách da kích thước (2 x 1)cm và (5 x 1)cm, bờ mép nham nhở tụ máu sâu đến xương, gãy xương gò má cung tiếp bên phải, sống mũi phải có vết thương rách da kích thước (1

x 0.5)cm. Gãy sập xương sống mũi, môi trên bên phải có vết thương rách da kích thước (2 x 1)cm, gãy xương hàm trên bên phải.

+ Vùng cổ: Vùng cổ bên phải có vết chợt da kích thước (6 x 4) cm, chệch đốt sống cổ 3, 4, 5.

+ Vùng ngực, bụng, lưng, mông: Ngực phải có vết thương rách da kích thước (30 x 14)cm, sâu thông vào bên khoang ngực, gãy cung xương sườn 4, 5, 6, 7, 8 qua vết thương thấy tổ chức gan bị dập nát và đại tràng sung huyết lòi ra ngoài vết thương. Vùng bụng dưới rốn có vết chợt da kích thước (7 x 3)cm.

+ Tay phải: Khửu tay phải có hai vết chợt da kích thước (1.5 x 1)cm và (2.5 x 2)cm, mu tay phải có nhiều vết chợt da kích thước vết lớn nhất kích thước (1.5 x 1)cm, vết nhỏ nhất kích thước (0.2 x 0.2)cm.

+ Tay trái: Kiểm tra không thấy dấu vết thương tích.

+ Chân phải: Gối phải có 2 vết bỏng khô bong lớp thượng bì kích thước (8.5 x 7) cm và (9 x 3) cm. Mặt trước 1/3 giữa cẳng chân phải có vết chợt da kích thước (7 x 2)cm.

+ Chân trái: Gối trái có vết chợt rách da kích thước (8 x 1.5)cm, vỡ xương bánh chè trái, mặt trước 1/3 trên cẳng chân trái có vết chợt da kích thước (3 x 2) cm.

+ Bộ phận sinh dục: Kiểm tra không có dấu vết thương tích.

+ Hậu môn không thoát phân.

+ Chọc hút khoang màng phổi bên phải ra nhiều máu không đông màu đỏ

+ Kiểm tra kỹ bên ngoài không phát hiện thương tổn nào khác.

Mổ tử thi: Gia đình có đơn xin miễn mổ tử thi được hội đồng khám nghiệm chấp nhận.

Thu các mẫu giám định: Thu mẫu máu từ chọc hút khoang màng phổi bên phải, số lượng 04 ml, đựng trong ống nghiệm nhựa màu trắng nút màu đen.

- Kết quả xét nghiệm nồng độ cồn trong máu thu được từ tử thi Phùng Tiến H4 là 152.5 mg/dl.

Tại Bản kết luận giám định số 1927/KL-KTHS ngày 28/11/2019 của Phòng kĩ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận:

- Dấu vết chùn cong, mài sát, vỡ nhựa, kim loại ở nhựa đèn pha, ốp nhựa đầu xe, gương chiếu hậu bên trái, tay nắm bên trái của xe mô tô 98B1- 918.13 được hình thành do va chạm với dấu vết cong vênh, mài sát sơn, kim loại ở thanh kim loại nối sắt si và thanh chắn đuôi thùng bên phải, thanh kim loại dưới đuôi thùng bên phải, giá gắn đèn tín hiệu đuôi thùng bên phải của xe ô tô 98C- 030.73 là phù hợp.

- Quá trình xảy ra va chạm khi hai phương tiện ở tư thế đứng, xe mô tô 98B1-918.13 có hướng thẳng, xe ô tô 98C- 030.73 có hướng chếch ngang phía trước đầu của xe mô tô.

- Vị trí va chạm giữa xe mô tô 98B1- 918.13 và xe ô tô 98C- 030.73 trên mặt đường tại vị trí dấu vết mảnh nhựa vỡ, ký hiệu số 2, thuộc khu vực giao nhau giữa đường bê tông và lối rẽ vào gara ô tô H H3.

- Không đủ điều kiện để xác định vị trí va chạm đầu tiên giữa hai phương tiện trên mặt đường thuộc phần đường bên phải hay bên trái theo hướng CC, LC – ĐT,LC.

- Không có căn cứ, cơ sở khoa học để xác định tốc độ của các phương tiện trước, trong và sau khi xảy ra tai nạn.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 3853/19/GĐPY ngày 07/11/2019 của Trung tâm pháp y Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bắc Giang, kết luận: Nguyên nhân chết của Phùng Tiến H4: Chết do Đa chất thương do tai nạn giao thông.

Tại Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 04/KL-ĐGTS ngày 31/01/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Tân Yên định giá: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA Wave a, BKS 98B1- 918.13, sử dụng từ năm 2013 có giá:10.000.000 đồng (mười triệu đồng chẵn).

Quá trình điều tra, ngày 14/01/2020, Nguyễn Hữu H đã giao nộp cho Cơ quan điều tra 01 đĩa lưu trữ dữ liệu camera của gara ô tô H Hương ở thôn Vân Thành, xã Lam Cốt, huyện Tân Yên ngày 06/11/2019 ghi lại toàn bộ quá trình lùi xe gây tai nạn giao thông ngày 06/11/2019.

Tại Bản cáo trạng số 10/CT-VKS ngày 27 tháng 02 năm 2020, của Viện kiểm sát nhân dân huyện TY, tỉnh Bắc Giang đã truy tố bị cáo về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 2 điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thừa nhận hành vi "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" của mình, lời thừa nhận của bị cáo phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Hữu H về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 2 điều 260 Bộ luật Hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; Điều 65; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Bộ luật Hình sự đối với Nguyễn Hữu H:

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu H 36 tháng tù. Nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 60 tháng. Giao bị cáo cho UBND xã LC, huyện TY, tỉnh Bắc Giang giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Ngoài ra còn đề nghị xử lý về vật chứng, án phí.

Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Hữu H tự bào chữa: bị cáo nhất trí với bản cáo trạng và luận tội của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Yên, tỉnh

Bắc Giang, truy tố bị cáo về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ". Bị cáo đề nghị HĐXX xem xét cho bị cáo được hưởng sự khoan hồng của pháp luật, cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện TY, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện TY Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người đại diện của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh, ngày 06/11/2019, tại Km 8+860 đường liên xã Cao Xá- Lam Cốt thuộc khu vực thôn VT, xã LC, huyện TY, tỉnh Bắc Giang; Nguyễn Hữu H- sinh năm 1983, trú tại: thôn VT, xã LC, huyện TY, tỉnh Bắc Giang điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 98C- 030.73 có tải trọng 6.610kg lùi xe gây tai nạn giao thông với xe mô tô Wave màu xanh biển kiểm soát 98B1- 918.13 do anh Phùng Tiến H4- sinh năm 1993, trú tại: thôn Tiền Sơn, xã Phúc Sơn, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang điều khiển đang đi theo phần đường của mình đã đâm vào thanh kim loại nối sắt si và thanh chắn đuôi thùng bên phải của xe ô tô biển kiểm soát 98C- 030.73. Hậu quả làm anh Phùng Tiến H4 tử vong. Bị cáo điều khiển xe không có giấy phép lái xe theo quy định, bị cáo lùi xe tại nơi có chướng ngại vật bị che khuất tầm nhìn, không đảm bảo an toàn nên đã vi phạm khoản 9 Điều 8; khoản 1,2 Điều 16 Luật giao thông đường bộ. Khi phạm tội bị cáo đã đủ tuổi, đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

Nh□vậy, đã có đủ căn cứ kết luận bị cáo Nguyễn Hữu H phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 2 điều 260 Bộ luật hình sự.

Xét về lỗi trong vụ án thì thấy: Bị cáo có lỗi khi tham gia giao thông không có giấy phép lái xe theo quy định và lùi xe tại nơi có chướng ngại vật bị che khuất tầm nhìn, không đảm bảo an toàn. Nhưng người bị hại cũng có lỗi một phần đó là điều khiển xe mô tô trên đường trong máu có nồng độ cồn.

[3] Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong giai đoạn điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả cho đại diện người bị hại và được gia đình người bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự. Do đó, cần cho bị cáo

hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến tính mạng của người bị hại, gây tổn thất to lớn về tinh thần cho gia đình họ mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an toàn giao thông trên địa bàn. Do đó, phải xử phạt bị cáo một hình phạt tương xứng để giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Nhưng bị cáo chưa từng bị kết án, có nhân thân tốt, có nơi cư trú ổn định, cụ thể và rõ ràng và có nhiều tình tiết giảm nhẹ, bị cáo vô ý phạm tội. Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chăn cho tại ngoại, bị cáo đã chấp hành tốt pháp luật cũng như quy định tại địa phương, nên cần áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự, cho bị cáo được hưởng lượng khoan hồng cải tạo tại địa phương cũng đủ giáo dục bị cáo trở thành con người làm ăn lương thiện.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho đại diện người bị hại số tiền 133.000.000 đồng và đại diện cho người bị hại không yêu cầu bồi thường gì khác. Do đó, HĐXX không đạt ra xem xét giải quyết.

Về vật chứng: Đối với chiếc xe ô tô 98C- 030.73, quá trình điều tra xác định thuộc quyền sở hữu hợp pháp của anh Nguyễn Văn H5- sinh năm 1985, trú tại: thôn TT, xã LC, huyện TY, tỉnh Bắc Giang giao xe cho anh Nguyễn Văn C1 điều khiển để anh C1 đến gara ô tô H Hương để thay dầu (anh C1 đủ điều kiện để điều khiển xe ô tô trên). Anh C1, anh H5 không biết việc H tự ý điều kiển phương tiện của mình nên anh anh H5, anh C1 không vi phạm pháp luật. Ngày 11/02/2020, Cơ quan điều tra quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại phương tiện trên cho anh Nguyễn văn Hoan. Đến nay, anh H5 không có yêu cầu, đề nghị gì về việc bồi thường thiệt hại; Đối với chiếc xe mô tô 98B1- 918.13 thuộc quyền sở hữu hợp pháp của Phùng Tiến H4 ngày 11/02/2020 Cơ quan điều tra quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại cho người đại diện hợp pháp của bị hại, do đó HĐXX không đặt ra xem xét giải quyết.

[4 [6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

[7] Bị cáo, đại diện bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hữu H phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 260; Điều 65; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; Điều 331, 333, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu H 36 (ba mươi sáu) tháng tù. Nhưng cho bị cáo được h□ởng án treo; thời gian thử thách là 60 (sáu mươi) tháng kể từ ngày tuyên

án sơ thẩm 27/3/2020. Giao bị cáo cho Uỷ ban nhân dân xã Lam Cốt, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Tr□ờng hợp bị cáo thay đổi nơi c□trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về án phí:

- Bị cáo Nguyễn Hữu H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Đại diện bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt bản án.

Nơi nhận:

- VKSND, THADS, Công an huyện;
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang
- Bị cáo;
- Đại diện HP của BH;
- Người có QLNVLQ
- Lưu.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - chủ toạ phiên toà

Bùi Tư Duy